

Hà Đông, ngày 02 tháng 8 năm 2021

Số: 457/2021/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 436/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Vân A, sinh năm 1988.

HKTT: Số 11 ngõ 8 T, phường N, quận Hà Đông, T phố Hà Nội. Trú tại: số nhà 10B ngõ 83B đường T, xã T, huyện Thanh Trì, T phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Lê Văn T, sinh năm 1988.

HKTT và trú tại: Số 11 ngõ 8 T, phường N, quận Hà Đông, T phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T ngày 23 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T ngày 23 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Vân A và anh Lê Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Lê Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Lê Thành T1, sinh ngày 28/10/2008; chị Trần Thị Vân A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Lê Thị Hà M, sinh ngày 28/01/2015 kể từ khi ly hôn cho đến

khi con chung đến tuổi trưởng T hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Vân A tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009316 ngày 23 tháng 7 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, T phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hà Đông;
- Chi cục THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kiểm